

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Số: 4045/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hải Phòng, ngày 10 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Thành lập Quỹ Bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng  
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BTNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 509/TTr-SNNMT ngày 28 tháng 8 năm 2025 và Công văn số 7376/SNNMT-QBVMT ngày 03 tháng 10 năm 2025.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thành lập Quỹ Bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng trên cơ sở hợp nhất Quỹ Bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng (cũ) trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng và Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Hải Dương trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương.

1. Tên gọi: Quỹ Bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng.

a) Tên giao dịch Quốc tế: HaiPhong Environment Protection Fund (viết tắt là HEPF).

b) Trụ sở làm việc: Tầng 4 - Tòa N, thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung Tâm Chính trị - Hành chính, khu đô thị Bắc Sông Cẩm, phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

2. Địa vị pháp lý: Quỹ Bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng là tổ chức tài chính nhà nước trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng. Quỹ có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

3. Nguyên tắc hoạt động: Quỹ hoạt động theo nguyên tắc không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn vốn điều lệ và tự bù đắp chi phí hoạt động; việc sử dụng Quỹ phải đúng mục đích, công khai, minh bạch, hiệu quả và phù hợp với quy định của Pháp luật.

### **Điều 2. Vị trí, chức năng và nhiệm vụ, quyền hạn của Quỹ**

#### 1. Vị trí, chức năng

a) Quỹ là tổ chức tài chính nhà nước, có chức năng cho vay ưu đãi, nhận ký quỹ, tài trợ, hỗ trợ, đóng góp tài chính đầu tư cho hoạt động bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

b) Quỹ Bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng tổ chức, hoạt động theo loại hình đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên. Quỹ được sử dụng vốn nhàn rỗi để gửi kỳ hạn tại các ngân hàng thương mại có chất lượng hoạt động tốt theo phân loại của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhằm mục đích bảo toàn và phát triển vốn cho Quỹ, nhưng phải đảm bảo an toàn.

#### 2. Nhiệm vụ

Quỹ thực hiện các nhiệm vụ:

a) Huy động vốn từ các nguồn tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật để tạo nguồn vốn hoạt động cho Quỹ.

b) Hỗ trợ tài chính cho các tổ chức, cá nhân có các chương trình, dự án, các hoạt động bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, phòng, chống, ứng phó, khắc phục ô nhiễm, suy thoái và sự cố môi trường, xử lý triệt để các nguồn ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn thành phố với hình thức hỗ trợ bao gồm:

- Cho vay với lãi suất ưu đãi đối với tổ chức, cá nhân có các dự án hoạt động bảo vệ môi trường theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 điều 141 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; khoản 1, khoản 2 điều 131, điều 133 và Phụ lục XXX của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Hỗ trợ lãi suất vốn vay, bảo lãnh vay vốn cho các dự án môi trường vay vốn từ các tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật;

- Tài trợ kinh phí cho việc xây dựng, triển khai các dự án huy động nguồn vốn của Quỹ nhằm thực hiện các nhiệm vụ, xử lý khắc phục ô nhiễm môi trường, ứng phó, khắc phục hậu quả do sự cố, thảm họa môi trường gây ra; các chương trình, kế hoạch, dự án theo quyết định của UBND thành phố; việc tổ chức các giải thưởng môi trường, các hình thức khen thưởng nhằm tôn vinh các tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến về bảo vệ môi trường, cho các dự án, nhiệm vụ bảo vệ môi trường.

- c) Tiếp nhận và quản lý nguồn vốn từ ngân sách nhà nước cấp, tiền bồi thường thiệt hại từ môi trường, phí bảo vệ môi trường, tiền phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường, các khoản tài trợ, đóng góp, ủy thác đầu tư của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tổ chức thẩm định và xét chọn các chương trình, dự án, nhiệm vụ và hoạt động bảo vệ môi trường được đề nghị hỗ trợ tài chính.

- đ) Tổ chức thẩm định, phê duyệt mức, thời gian và hình thức hỗ trợ tài chính đối với các chương trình, dự án, nhiệm vụ và hoạt động bảo vệ môi trường.

- e) Tham gia điều phối, quản lý tài chính các chương trình, dự án bảo vệ môi trường trọng điểm theo sự phân công và quyết định của cấp có thẩm quyền.

- g) Tiếp nhận, quản lý tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản, ký quỹ bảo vệ môi trường cho hoạt động chôn lấp chất thải, ký quỹ bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất và các loại hình ký quỹ khác theo quy định của pháp luật.

- h) Quản lý vốn và tài sản của Quỹ theo quy định của pháp luật.

- i) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thành phố phân công.

### 3. Quyền hạn

a) Kiểm tra định kỳ và đột xuất đối với các dự án, nhiệm vụ và hoạt động bảo vệ môi trường được Quỹ hỗ trợ. Quỹ có quyền rút vốn vay, đình chỉ tài trợ hoặc hỗ trợ lãi suất đối với Chủ đầu tư các dự án, nhiệm vụ và hoạt động bảo vệ môi trường do Quỹ hỗ trợ nếu vi phạm cam kết với Quỹ hoặc vi phạm các quy định của Nhà nước và khởi kiện các Chủ đầu tư đó tới cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

b) Trong trường hợp dự án phức tạp, Quỹ được thuê các tổ chức, chuyên gia tư vấn để xem xét, thẩm định một phần hoặc toàn bộ các dự án mà Quỹ hỗ trợ tài chính; định giá tài sản bảo đảm tiền vay.

c) Được hưởng các chế độ về lương, thưởng phục lợi theo quy định như đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên.

d) Được trực tiếp liên hệ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để vận động, thu hút và tiếp nhận tài trợ, nhận ủy thác hoặc thực hiện huy động vốn cho các hoạt động bảo vệ môi trường theo kế hoạch hoạt động được giao của Quỹ trên nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác cùng có lợi theo đúng pháp luật Việt Nam.

d) Được yêu cầu khách hàng cung cấp tài liệu liên quan đến việc xin hỗ trợ tài chính; trực tiếp thẩm định phương án tài chính, hiệu quả đầu tư của các dự án; định giá tài sản bảo đảm tiền vay; phân tích, đánh giá và giám sát quá trình triển khai thực hiện dự án.

e) Có quyền từ chối mọi yêu cầu của bất cứ tổ chức, cá nhân nào về việc cung cấp thông tin và các nguồn lực khác của Quỹ nếu yêu cầu đó trái với quy định của pháp luật và quy chế tổ chức hoạt động Quỹ.

g) Được sử dụng vốn nhàn rỗi của Quỹ để gửi tại các Ngân hàng thương mại nhằm mục đích bảo toàn và phát triển vốn cho Quỹ nhưng phải bảo đảm an toàn.

h) Quản lý cán bộ và người lao động, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật... đối với cán bộ và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Quỹ theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Nguồn vốn của Quỹ**

#### **1. Vốn chủ sở hữu bao gồm:**

a) Vốn điều lệ: Vốn điều lệ của Quỹ hiện nay là 35.402.000.000 đồng và được cấp bổ sung theo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố (nếu cần thiết). Vốn điều lệ và vốn khác được thực hiện theo quy định tại điều 159 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Việc thay đổi vốn Điều lệ của Quỹ Bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ.

b) Quỹ đầu tư phát triển (nếu có).

c) Vốn khác thuộc chủ sở hữu của Quỹ theo quy định của pháp luật.

2. Vốn hoạt động bồ sung hàng năm từ các nguồn khác:

a) Tiền bồi thường thiệt hại từ môi trường, phí bảo vệ môi trường, tiền phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường, các khoản tài trợ, đóng góp, ủy thác đầu tư của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

b) Các nguồn vốn bồ sung khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Tổ chức bộ máy**

Bộ máy quản lý và điều hành của Quỹ gồm có: Hội đồng quản lý, Ban Kiểm soát và Cơ quan điều hành nghiệp vụ.

##### **1. Hội đồng quản lý Quỹ**

Hội đồng quản lý có 03 thành viên, gồm có Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên:

- Chủ tịch Hội đồng quản lý là Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban nhân dân thành phố.

- Phó Chủ tịch là Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Thành viên Hội đồng quản lý là lãnh đạo Sở Tài chính.

Thời gian bổ nhiệm của các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ là năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có thể được bổ nhiệm lại. Trường hợp vào thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Hội đồng quản lý Quỹ mới chưa được bổ nhiệm thì Hội đồng quản lý Quỹ của nhiệm kỳ hiện tại vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Hội đồng quản lý mới được bổ nhiệm và nhận nhiệm vụ và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành của Nhà nước và thành phố.

##### **2. Ban Kiểm soát Quỹ**

Ban kiểm soát Quỹ có 03 thành viên, gồm có Trưởng Ban và các thành viên:

- Trưởng Ban Kiểm soát là đại diện Sở Tài chính, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm và miễn nhiệm, trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Thành viên Ban Kiểm soát do Chủ tịch Hội đồng quản lý quyết định theo đề nghị của Trưởng Ban Kiểm soát, số lượng thành viên Ban Kiểm soát không quá 02 người (công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ngân hàng nhà nước khu vực VI).

Thời gian bổ nhiệm của các thành viên Ban kiểm soát là năm (05) năm; thành viên ban kiểm soát có thể được bổ nhiệm lại. Trường hợp vào thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Ban Kiểm soát mới chưa được bổ nhiệm thì Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ hiện tại vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Ban Kiểm soát mới được bổ nhiệm và nhận nhiệm vụ.

### 3. Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ

Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ gồm: Giám đốc, 01 Phó Giám đốc, 01 Kế toán trưởng và Bộ phận giúp việc của Quỹ. Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; Bộ phận giúp việc của Quỹ làm việc theo chế độ chuyên trách.

Giám đốc, Phó giám đốc là Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Kế toán trưởng thuộc bộ phận kế toán của Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường. Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng do Chủ tịch UBND thành phố bổ nhiệm trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường. Thời gian bổ nhiệm của Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng Quỹ là năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại. Trường hợp vào thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Giám đốc Quỹ, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng mới chưa được bổ nhiệm thì vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng mới được bổ nhiệm và nhận nhiệm vụ.

Viên chức và lao động hợp đồng làm việc theo chế độ chuyên trách theo hiện trạng của hai Quỹ, việc bổ sung viên chức và lao động hợp đồng chuyên trách do giám đốc Quỹ đề xuất, Hội đồng quản lý quyết định.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

#### 1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

- Tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các Quyết định: thành lập Hội đồng quản lý; Trưởng ban kiểm soát; Giám đốc; Phó Giám đốc và Kế toán trưởng Quỹ Bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng.

- Thực hiện rà soát, bàn giao, bố trí, sắp xếp cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc của hai Quỹ đảm bảo theo quy định.

#### 2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Hải Dương bàn giao trang thiết bị, tài chính về Quỹ Bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng.

### 3. Công an Thành phố

a) Phối hợp với các đơn vị liên quan để thực hiện việc thu hồi con dấu theo quy định về quản lý và sử dụng con dấu đối với dấu của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Hải Dương.

b) Hướng dẫn việc tiếp tục sử dụng con dấu của Quỹ Bảo vệ môi trường thành phố hải Phòng (cũ) sau khi có quyết định thành lập Quỹ Bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng.

### 4. Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Hải Dương và Quỹ Bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng (cũ)

a) Bàn giao nguyên trạng nhân sự, tài chính, tài sản, tài liệu, công việc chuyên môn cho Quỹ bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng.

b) Giao nộp lại con dấu cho cơ quan Công an theo quy định về quản lý và sử dụng con dấu đối với dấu của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Hải Dương.

### 5. Quỹ Bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng (sau hợp nhất)

a) Tiếp nhận nguyên trạng nhân sự, tài chính, tài sản, tài liệu, công việc chuyên môn từ Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Hải Dương và Quỹ Bảo vệ môi trường Hải Phòng (cũ) về Quỹ Bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng theo quy định.

b) Sắp xếp, bố trí nhân sự đảm bảo phù hợp vị trí việc làm theo quy định và thẩm quyền được phân cấp.

c) Xây dựng quy chế hoạt động, quy chế làm việc, quy chế tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản...để đảm bảo công tác hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng theo quy định.

d) Kế thừa quyền và nghĩa vụ pháp lý của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Hải Dương và Quỹ Bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng (cũ) theo quy định.

### Điều 6. Điều khoản thi hành.

1. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Bãi bỏ Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 9/4/2011 của UBND tỉnh Hải Dương về việc thành lập Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh Hải Dương; Quyết định số 695/QĐ-UBND ngày 17/4/2013 của UBND thành phố Hải Phòng về việc thành lập Quỹ bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng và Quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 28/5/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc tổ chức lại Quỹ bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. \*

*Nơi nhận:*

- Nhu Điều 6;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch;
- PCT TT Lê Anh Quân;
- Quỹ BVMT Việt Nam;
- CVP, PCVP Phạm Anh Tuấn;
- Các phòng: NNMT, TC, NVKTGS;
- Lưu: VT, T. L. Khiết.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Anh Quân**

